

Số: /CT-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 5 năm 2025

CHỈ THỊ
Về việc thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

Nhằm tháo gỡ rào cản, giải quyết khó khăn và tạo đòn bẩy cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa bứt phá, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2025 về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV). Để triển khai hiệu quả Luật Hỗ trợ DNNVV, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực XIX, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực XIX, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước khu vực 14, Chủ tịch UBND quận, huyện, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, Câu lạc bộ Doanh nghiệp tư nhân tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Trong đó, đặc biệt chú trọng các nội dung trọng tâm sau:

1. Sở, ban ngành thành phố, Chi cục Hải quan khu vực XIX, Chi cục Thuế khu vực XIX, Ngân hàng Nhà nước khu vực 14, UBND quận, huyện

a) Hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) – kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi

- Kiên trì thực hiện các Nghị quyết Trung ương, Quốc hội, Chính phủ... nhằm gỡ vướng, huy động tối đa nguồn lực DNNVV cho tăng trưởng kinh tế.

- Đến cuối năm 2025: giảm ít nhất 30% thời gian xử lý TTHC, 30% chi phí tuân thủ, bãi bỏ $\geq 30\%$ điều kiện kinh doanh (KD) không cần thiết; chuyển mạnh quản lý từ “*tiền kiểm*” sang “*hậu kiểm*”, gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

- Tập trung cải cách hành chính, giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, dự án. Đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số để giúp doanh nghiệp tiếp cận thông tin và các dịch vụ công thuận lợi, nhanh chóng.

b) Quy hoạch, hạ tầng – bộ phận cho DNNVV

- Thực thi đồng bộ các quy hoạch; phát triển hành lang kinh tế, vành đai CN-ĐT-DV gắn trung tâm mới, dẫn dắt DNNVV.

- Giải ngân $> 95\%$ vốn đầu tư công năm 2025, ưu tiên hạ tầng chiến lược, kết nối vùng/quốc gia; chuẩn bị kỹ danh mục chuẩn bị đầu tư các dự án cho giai đoạn 2026-2030 và thúc đẩy đầu tư của các tập đoàn, Tổng công ty (TCT) lớn để tạo động lực dẫn dắt, lan tỏa, kích hoạt đầu tư của các DNNVV.

c) Nâng tầm nhân lực – chuyển đổi số – thương hiệu

- Hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề, quản trị chuyên sâu, “đào tạo tại chỗ” và trực tuyến (online).

- Đẩy mạnh các chương trình đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số/xanh, kinh tế tuần hoàn, AI, big data, năng lượng mới, công nghiệp văn hóa...

- Hỗ trợ nâng cấp các DNNVV đạt tiêu chuẩn liên kết với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thúc đẩy TMĐT xuyên biên giới, logistics, mở rộng vận tải hàng không, đường biển; chủ động ký kết Hiệp định kinh tế số.

d) Mạng lưới tư vấn – hỗ trợ trọng tâm

- Phối hợp với các Bộ/ngành mở rộng cơ sở dữ liệu tư vấn viên, tạo mạng lưới hỗ trợ DNNVV toàn diện.

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước (NSNN) để triển khai có hiệu quả các hình thức bán hàng trên sàn TMĐT, tư vấn đổi mới công nghệ (CN), phát triển nhân lực, tham gia cụm liên kết ngành – chuỗi giá trị trong ngành xuất khẩu chủ lực.

đ) Sẵn sàng đón dòng đầu tư bán dẫn và năng lượng mới

Tham mưu UBND thành phố chuẩn bị “hạ tầng cứng” (đất, điện, nước, vốn, CN) và “hạ tầng mềm” (cơ chế ưu đãi, chương trình hỗ trợ) cho hệ sinh thái bán dẫn, hydrogen.

e) Truyền thông và năng lực tuân thủ bền vững

Đổi mới truyền thông chính sách, tư vấn cho khu vực tư nhân nâng cao nhận thức, năng lực đáp ứng chuẩn mực thị trường và pháp lý trong nước và quốc tế.

g) Triển khai văn bản mới

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Chủ động phổ biến Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật các tổ chức tín dụng... tới DNNVV, hỗ trợ áp dụng thực thi.

h) Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

Thu thập, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp; kịp thời xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, bảo đảm phản hồi nhanh, hiệu quả.

2. Hiệp hội Doanh nghiệp và Câu lạc bộ Doanh nghiệp tư nhân – đầu mối kết nối và bộ đỡ DNNVV

a) Thể hiện vai trò “cầu nối – tiếng nói chung”

- Chủ động góp ý, phản biện chính sách; giám sát độc lập quá trình soạn thảo và thực thi pháp luật, chương trình phát triển liên quan DNNVV.

- Đại diện bảo vệ quyền lợi hội viên, hỗ trợ xử lý tranh chấp (nếu có).

b) Nâng chất dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp

- Xây dựng đội ngũ doanh nhân bản lĩnh, lan tỏa văn hóa kinh doanh Việt.
- Đẩy mạnh tư vấn, đào tạo, kết nối tài chính – công nghệ – nhân lực cho DNNVV; thúc đẩy hội nhập quốc tế.

c) Tăng cường liên kết – xúc tiến thương mại

- Kết nối doanh nghiệp hội viên với doanh nghiệp trong và ngoài nước, hình thành “liên minh ngành hàng” để gia tăng xuất khẩu, mở rộng thị trường.
- Chủ động vận động chính sách, bảo vệ quyền lợi hội viên trong đàm phán, tranh chấp.

d) Phối hợp chặt với cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp

- Đồng thiết kế, triển khai các chương trình hỗ trợ sát với nhu cầu DNNVV.

- Chia sẻ dữ liệu, nguồn lực để tránh chồng chéo và tăng hiệu quả.

đ) Cập nhật, tuyên truyền phổ biến chính sách kịp thời

- Duy trì kênh thông tin hai chiều với cơ quan quản lý; cập nhật kịp thời các văn bản mới.
- Phổ biến rộng rãi các chỉ đạo của Chính phủ, UBND thành phố tới hội viên, bảo đảm DN nắm bắt cơ hội và tuân thủ đúng quy định.

3. Ngân hàng Nhà nước khu vực 14

a) Điều hành tiền tệ linh hoạt, tạo niềm tin thị trường

- Thực thi kịp thời các gói tín dụng theo chỉ đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giữ mặt bằng lãi suất ổn định.
- Phối hợp các sở, ban ngành kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay trong quá trình triển khai.

b) Ưu tiên dòng vốn cho các “động lực kép”

- Tập trung tín dụng vào hoạt động sản xuất – kinh doanh, xuất khẩu, tiêu dùng, đầu tư; đồng thời hỗ trợ tăng trưởng mới: chuyển đổi số – xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, nghiên cứu và phát triển (R&D), đổi mới sáng tạo.
- Siết chặt cấp vốn lĩnh vực rủi ro, bảo đảm an toàn hệ thống.

c) Giảm chi phí – đơn giản thủ tục – đa dạng sản phẩm

- Yêu cầu các tổ chức tín dụng (TCTD) tiết giảm chi phí, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), tái cơ cấu bộ máy, sẵn sàng chia sẻ lợi nhuận để giảm lãi vay cho DNNVV.
- Nghiên cứu việc mở rộng cho vay dựa trên tài sản hình thành trong tương lai, phát triển sản phẩm số hóa, dịch vụ mới phục vụ các DN nhỏ và siêu nhỏ.
- Rà soát, tinh gọn quy trình cấp tín dụng để DNNVV tiếp cận vốn nhanh, thuận lợi.

d) Kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp thường xuyên

- Duy trì hội nghị, tọa đàm, làm việc trực tiếp; ngân hàng lắng nghe – xử lý ngay vướng mắc tiếp cận vốn.

- Đẩy mạnh tư vấn tài chính cho DNNVV, hỗ trợ chuẩn hóa hồ sơ vay.

đ) Phối hợp đa ngành, không bỏ sót DN khả thi, cùng với Sở Tài chính, các sở, ban ngành, các hiệp hội theo dõi sát nhu cầu vốn; không để DN có phương án khả thi, đủ điều kiện mà “khát vốn”, không tiếp cận được vốn vay.

4. Sở Tài chính

a) Đào tạo và nâng cao năng lực quản trị – minh bạch tài chính

- Mở rộng các khóa đào tạo về lập báo cáo tài chính (BCTC) chuẩn, quản trị dòng tiền, quản trị rủi ro – giúp DN “đạt chuẩn” vay vốn.

- Tập huấn cho cán bộ sở, ban ngành, quận, huyện, hiệp hội DN về nghiệp vụ hỗ trợ DNNVV theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Tư vấn “tại chỗ” cho doanh nghiệp

Cử đội ngũ cán bộ có năng lực đến DN hướng dẫn xây dựng chiến lược, mô hình kinh doanh bền vững; nhân sự, thị trường, tài chính, quản trị.

c) Kết nối đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Phối hợp với các Bộ: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC) triển khai Chương trình chuyển đổi số bao trùm và chuyển đổi kép (số-xanh); Ươm tạo startup đổi mới sáng tạo; hoàn thiện hệ sinh thái; Chương trình doanh nghiệp tư nhân kinh doanh bền vững 2022-2025, thúc đẩy mô hình kinh tế xanh, bao trùm.

d) Kết nối nguồn vốn ưu đãi

Làm đầu mối, phối hợp với Quỹ Phát triển DNNVV triển khai các gói tín dụng ưu đãi, dịch vụ tài chính lãi suất thấp cho DN thành phố.

đ) Tuyên truyền pháp luật hỗ trợ DNNVV

Phổ biến Luật Hỗ trợ DNNVV, các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Hỗ trợ DNNVV tới các sở, ban ngành, quận, huyện và cộng đồng DN, bảo đảm DN nắm rõ quyền lợi – thủ tục để tận dụng chính sách.

5. Sở Tư pháp

a) Triển khai đồng bộ các chương trình hỗ trợ pháp lý

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho DNNVV, Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV giai đoạn 2021-2030”.

- Cung cấp tư vấn, hướng dẫn, tài liệu pháp luật đa kênh (trực tuyến, tập huấn, đường dây nóng) để DNNVV nắm chắc quy định, giảm rủi ro pháp lý.

b) Rà soát – đề xuất bãi bỏ các quy định gây cản trở

Phối hợp với các sở, ban ngành thường xuyên rà soát văn bản; kịp thời kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi quy định lỗi thời, chồng chéo, tạo môi trường pháp lý minh bạch, thuận lợi cho sản xuất - kinh doanh và đời sống Nhân dân.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Rà soát, tháo gỡ vướng mắc về đất đai, đánh giá toàn diện quy trình thu hồi, giải phóng mặt bằng (GPMB), giao đất/cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; kiến nghị cải tiến phương pháp định giá, đề xuất cơ chế ưu đãi cho DN đầu tư; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định bất cập về đất đai gây khó khăn cho đầu tư sản xuất – kinh doanh của DNNVV, bảo đảm DNNVV tiếp cận đất đai minh bạch, kịp thời.

- Kiểm tra, điều chỉnh quy hoạch – kế hoạch sử dụng đất để thống nhất, công khai thông tin cho DN.

7. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố

Chủ động tạo quỹ đất sản xuất, hỗ trợ cho các DN, nhà đầu tư trong việc tiếp cận, tìm kiếm quỹ đất sạch đầu tư, mở rộng sản xuất – kinh doanh.

8. Sở Công Thương

a) Rà soát, minh bạch quy định quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu

- Thường xuyên đánh giá các quy định liên quan đến cấp phép, kiểm dịch, kiểm tra tiêu chuẩn – chất lượng hàng hóa.

- Công khai đầy đủ tiêu chuẩn áp dụng, cơ quan thực hiện kiểm tra, thời gian và chi phí xử lý với từng mặt hàng xuất – nhập khẩu, nhằm tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh hỗ trợ DNNVV tham gia thương mại điện tử và xúc tiến thương mại

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy thương mại điện tử, mở rộng kênh phân phối, kết nối người tiêu dùng.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết.

- Kịp thời cung cấp thông tin thị trường để hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh và khai thác hiệu quả tiềm năng thị trường nội địa.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Rà soát và hoàn thiện chính sách phát triển du lịch

- Khẩn trương phối hợp với các sở, ban ngành, đơn vị liên quan rà soát các quy định hiện hành; báo cáo UBND thành phố về tiến độ tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển du lịch của thành phố.

- Tham mưu trình Hội đồng nhân dân thành phố chính sách phát triển du lịch vào cuối năm 2025 để có cơ sở pháp lý vững chắc, phù hợp với tiến trình sắp xếp tổ chức bộ máy và sáp nhập hành chính của cấp có thẩm quyền.

b) Nâng cao chất lượng sản phẩm và hoạt động du lịch

- Tổ chức đánh giá hiệu quả triển khai Đề án “Xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù thành phố”.

- Nghiên cứu, phát triển các sự kiện, hoạt động điểm nhấn nhằm thu hút khách du lịch, lan tỏa hình ảnh Cần Thơ đặc sắc tại các địa phương trong thành phố.

- Phối hợp các sở, ban ngành và các địa phương đánh giá thực trạng sản phẩm, dịch vụ du lịch tại chợ nổi Cái Răng và các điểm đến vệ tinh giúp mở rộng không gian du lịch, tăng sức hấp dẫn cho các điểm đến mới, gia tăng trải nghiệm cho khách du lịch, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và trải nghiệm cho khách du lịch.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghiệp 4.0

- Triển khai mạnh mẽ các chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh sản phẩm.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0, đồng thời phát triển năng lực bảo vệ và khai thác tài sản trí tuệ, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ.

- Hướng dẫn doanh nghiệp tham gia các chương trình đổi mới công nghệ cấp thành phố và quốc gia, hỗ trợ thủ tục thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ và Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ.

b) Tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ và phát triển dịch vụ hỗ trợ

- Hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu; phát triển các dịch vụ giám định, tư vấn quản trị tài sản trí tuệ phối hợp với viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn.

- Thúc đẩy phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, sản phẩm OCOP theo hướng liên kết sản xuất – tiêu thụ bền vững gắn với chuỗi giá trị.

- Quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm khai thác giá trị tài sản trí tuệ, góp phần nâng cao thương hiệu doanh nghiệp trên thị trường.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Triển khai đào tạo nghề ngắn hạn cho người lao động

Nghiên cứu và thực hiện hiệu quả các chương trình đào tạo nghề dưới 03 tháng dành cho người lao động tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố.

b) Hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo nghề

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp phối hợp xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động đào tạo nghề cho lao động trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đảm bảo chất lượng, hiệu quả đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp.

12. Sở Nội vụ

a) Tăng cường kết nối cung - cầu lao động

Tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, cung cấp thông tin thị trường lao động và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc tuyển dụng lao động.

b) Tổ chức mô hình liên kết 03 bên

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện mô hình liên kết giữa Trung tâm dịch vụ việc làm – Cơ sở giáo dục nghề nghiệp – Doanh nghiệp, nhằm tạo sự gắn kết chặt chẽ và phát huy tối đa lợi thế của các bên trong đào tạo nguồn nhân lực và giải quyết việc làm trên địa bàn.

13. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ

a) Tập trung xúc tiến thương mại và đầu tư có trọng tâm

- Chủ động tham mưu UBND thành phố tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư với trọng điểm ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và nhóm sản phẩm chủ lực của thành phố.

- Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh mới, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh ổn định, giúp doanh nghiệp và nhà đầu tư yên tâm phát triển lâu dài.

b) Khảo sát, nghiên cứu thị trường và kết nối giao thương

- Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thị trường; kết nối doanh nghiệp quy mô lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi, nhà phân phối và nhà nhập khẩu nước ngoài.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Hỗ trợ truyền thông và xúc tiến thương mại

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong truyền thông, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh bền vững.

- Hỗ trợ thiết kế, dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm cho doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài nước.

14. Đề nghị các DNNVV trên địa bàn thành phố

a) Chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh

Theo sát diễn biến thị trường, tập trung cắt giảm chi phí, tận dụng cơ hội đơn hàng để duy trì hoạt động ổn định.

b) Đầu tư và ứng dụng công nghệ

- Tăng cường đầu tư vào công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp.

- Hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn tham gia chuỗi cung ứng của các đối tác lớn, đặc biệt là chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu.

c) Tái cấu trúc mô hình kinh doanh và hướng tới phát triển bền vững

- Chủ động tái cấu trúc mô hình kinh doanh dài hạn, hướng đến chuyển đổi số, chuyển đổi công nghệ sản xuất.
- Áp dụng các tiêu chuẩn toàn cầu về xanh và bền vững cho sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp.

Yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Chỉ thị này nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị khẩn trương báo cáo bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xem xét, xử lý kịp thời theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TPCT và các đoàn thể;
- Sở, ban ngành TP;
- Chi cục Thuế khu vực XIX;
- Chi cục Hải quan khu vực XIX;
- Hiệp hội Doanh nghiệp TPCT;
- CLB Doanh nghiệp tư nhân;
- Công TTĐT TPCT;
- VP UBND TP (3B);
- Lưu: VT, NNQ

CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên